



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 25/06/2025)	1,450.2
Khối lượng hợp đồng	159,740
VN30 (Giá đóng cửa – 25/06/2025)	1,465.36
Khối lượng	362,287,755
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-15.16

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap up tăng điểm nhẹ vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway up trong suốt phiên sáng, đến phiên chiều phe bán xuất hiện kéo chỉ số đóng nền giảm nhẹ so với phiên giao dịch liền trước, đạt 1,366.75 điểm.

- Các hợp đồng tương lai tăng giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 25/06/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

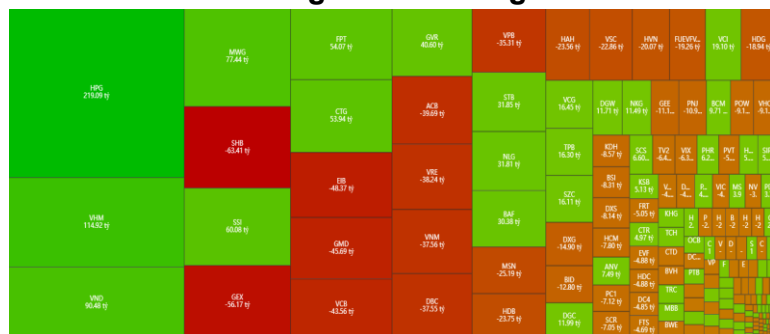
ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, MSN và FPT ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 0.79 và 0.69 điểm.

- VN30-Index kết phiên tăng 0.18% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,465.36 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 15 mã tăng, 11 mã giảm điểm và 04 mã không thay đổi.

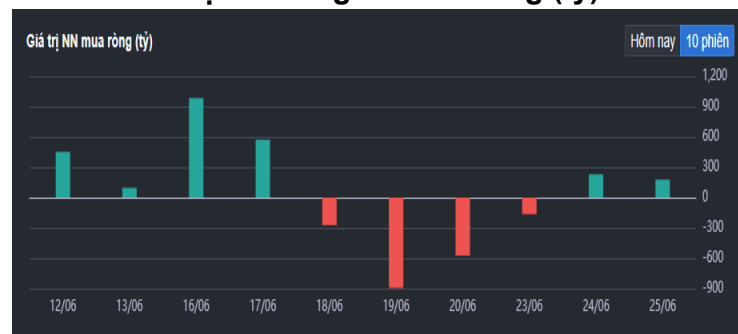
- Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 177 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu HPG khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 219 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VHM mua ròng hơn 114 tỷ đồng; VND hơn 90 tỷ đồng hay MWG hơn 77 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu SHB với giá trị hơn 63 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã GEX và EIB được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 56 tỷ đồng và hơn 48 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 25/06/2025, VN30-Index tăng nhẹ đồng thời hình thành mẫu hình nến thân nhỏ kèm theo khối lượng giao dịch vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý phân vân của nhà đầu tư đang hiện hữu.

Bên cạnh đó, chỉ báo Stochastic Oscillator đang nằm trong vùng quá mua (overbought). Nếu chỉ báo cho tín hiệu bán trở lại và rơi khỏi vùng này trong các phiên tới thì rủi ro điều chỉnh sẽ tăng cao.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL NGÀY 25/06/2025

Các hợp đồng tương lai tăng giảm trái chiều trong phiên giao dịch ngày 25/06/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) tăng 0.08%, đạt 1,450.2 điểm; 4111F8000 (F8000) tăng 0.24%, đạt 1,450.8 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) giảm 0.19%, còn 1,446.9 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 2.88%, còn 1,447.1 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,465.36 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 25/06/2025, hợp đồng 4111F7000 bật tăng tích cực trong nửa đầu phiên sáng nhưng phe Long dần “hụt hơi” trong thời gian còn lại khiến F7000 dần chuyển sang trạng thái giằng co trên mốc tham chiếu. Sang phiên chiều, trạng thái đi ngang tiếp tục diễn ra và kéo dài cho đến khi đóng cửa. Qua đó, hợp đồng này vẫn giữ được sắc xanh và neo tại mốc 1,450.2 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phái sinh có phiên giao dịch rung lắc quanh vùng 1.450 điểm, chốt phiên tăng nhẹ 1,2 điểm lên 1.450,2 điểm. Thanh khoản giao dịch sụt giảm khoảng 30% so với phiên hôm qua do biên độ giao dịch trong phiên hẹp, khiến cơ hội tìm kiếm lợi nhuận trở nên khó khăn.

Khối ngoại tăng 31 vị thế LONG. Tự doanh giảm 2,209 vị thế SHORT

Theo thống kê, Tự doanh nắm 5,226 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,428.9); Lãi/Lỗ lũy kế: -27.6 tỷ. Khối ngoại nắm 8,265 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,429.6); Lãi/Lỗ lũy kế: +44.8 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,428.x; STL khi thủng 1,432.6 ở khung h1 (*chờ đóng nến h1, Entry tại FVG m15 chiết khấu so với SL timing để QTRR vì timing dài*)
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,432.6 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 25/06/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F7000	1450.2	+1.2	159,740	17/07/2025	47,696
4111F8000	1450.8	+3.5	339	21/08/2025	713
VN30F2509	1446.9	-2.8	687	18/09/2025	1,159
VN30F2512	1447.1	-42.9	248	18/12/2025	731

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-15.16	-13.80	-1.36
VN30F2M - VN30	-14.56	-15.5	0.94
VN30F2M - VN30F1M	0.6	-1.7	2.30
VN30F1Q - VN30F1M	-3.3	0.7	-4.00
VN30F1Q - VN30F2M	-3.9	2.4	-6.30
VN30F2Q - VN30F1M	-3.1	41	-44.10
VN30F2Q - VN30F2M	-3.7	42.7	-46.40
VN30F2Q - VN30F1Q	0.2	40.3	-40.10

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1428.x	1452 / 1461 / 1467	<1432.6, h1
Short	Q/S	Q/S	Q/S

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,461 – 1,467
Kháng cự gần	1,453 – 1,457
Hỗ trợ gần	1,445 – 1,437
Hỗ trợ xa	1,432 – 1,426

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1428.x; STL khi thủng 1432.6 ở khung h1
 - Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,432.6 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

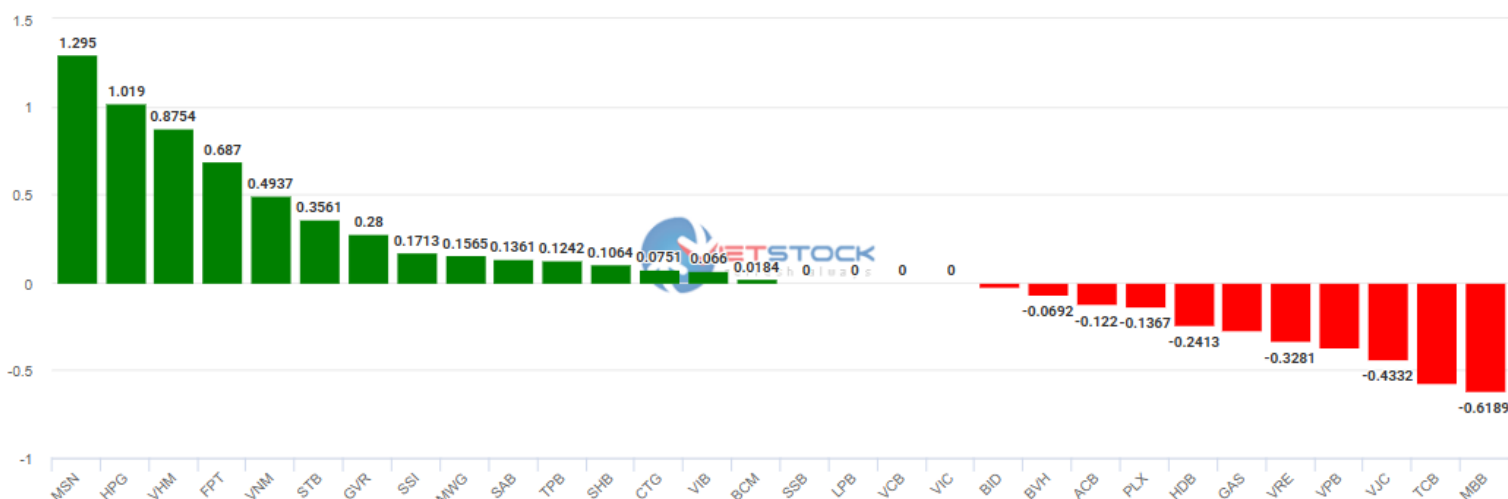
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **5.8602** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-3.1795**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.18% với 15 mã tăng và 11 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là MSN, HPG, VHM. Ngược lại, MBB, TCB, VJC là 03 mã gây áp lực giảm lên chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
MSN	Thực phẩm và đồ uống	70,300	1.59%	1,438,351,617	55,613,865,271,305	5.57	0.09	1.3
HPG	Tài nguyên cơ bản	27,200	0.74%	6,396,250,200	94,022,933,479,939	9.41	0.07	1.02
VHM	Bất động sản	77,900	0.78%	4,107,412,004	76,632,191,129,228	7.67	0.06	0.88
FPT	Công nghệ thông tin	117,100	0.52%	1,471,069,183	90,211,130,903,134	9.03	0.05	0.69
VNM	Thực phẩm và đồ uống	56,800	0.71%	2,089,955,445	47,483,787,710,400	4.75	0.03	0.49
STB	Ngân hàng	46,800	0.65%	1,885,215,716	37,408,712,495,731	3.75	0.02	0.36
GVR	Hóa chất	30,800	3.88%	4,000,000,000	4,928,000,000,000	0.49	0.02	0.28
SSI	Dịch vụ tài chính	24,500	0.82%	1,961,872,450	14,265,951,707,420	1.43	0.01	0.17
MWG	Bán lẻ	65,000	0.15%	1,461,484,209	71,247,355,188,750	7.13	0.01	0.16
SAB	Thực phẩm và đồ uống	50,300	1.31%	1,282,562,372	7,096,417,604,276	0.71	0.01	0.14
TPB	Ngân hàng	13,400	1.13%	2,641,956,196	7,505,269,161,597	0.75	0.01	0.12
SHB	Ngân hàng	13,050	0.38%	4,065,250,816	19,119,768,942,828	1.91	0.01	0.11
CTG	Ngân hàng	41,700	0.36%	5,369,991,748	14,241,862,514,706	1.43	0.01	0.08
VIB	Ngân hàng	18,200	0.28%	2,979,127,815	16,092,533,465,954	1.61	0	0.07
BCM	Bất động sản	61,800	0.49%	1,035,000,000	2,558,520,000,000	0.26	0	0.02
SSB	Ngân hàng	18,100	0.00%	2,835,000,000	14,142,000,600,000	1.42	0	0
LPB	Ngân hàng	31,800	0.00%	2,987,282,100	38,264,215,910,184	3.83	0	0
VCB	Ngân hàng	56,600	0.00%	8,355,691,435	22,057,554,786,707	2.21	0	0
VIC	Bất động sản	95,800	0.00%	3,823,661,561	105,276,567,866,088	10.54	0	0
BID	Ngân hàng	35,850	(-0.42%)	6,897,515,268	4,193,799,643,188	0.42	0	-0.03
BVH	Bảo hiểm	52,700	(-2.59%)	742,322,764	1,824,575,906,673	0.18	0	-0.07
ACB	Ngân hàng	21,250	(-0.23%)	4,466,657,912	36,220,129,008,408	3.63	-0.01	-0.12
PLX	Dầu khí	37,300	(-1.97%)	1,270,592,235	4,739,309,036,550	0.47	-0.01	-0.14
HDB	Ngân hàng	21,800	(-0.68%)	3,495,060,732	24,229,159,018,517	2.43	-0.02	-0.24
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	67,500	(-2.32%)	2,342,672,919	7,906,521,101,625	0.79	-0.02	-0.27
VRE	Bất động sản	24,650	(-1%)	2,272,318,410	22,405,059,522,600	2.24	-0.02	-0.33
VPB	Ngân hàng	18,400	(-0.81%)	7,933,923,601	30,948,649,182,781	3.10	-0.03	-0.37
VJC	Du lịch và Giải trí	87,100	(-1.14%)	541,611,334	25,945,890,955,270	2.60	-0.03	-0.43
TCB	Ngân hàng	33,800	(-0.59%)	7,064,851,739	65,811,072,107,272	6.59	-0.04	-0.57
MBB	Ngân hàng	25,600	(-1.16%)	6,102,272,659	36,430,079,592,417	3.65	-0.04	-0.62

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn